

Tập 14 (Số 14-12-14)

Xin mở kinh, Khoa Chú quyền thượng, trang một trăm sáu mươi bảy, xin xem kinh văn:

Nhược ngộ điền lập tứ tình giả, thuyết kinh cuồng táng mạng báo.

若遇畋獵恣情者。說驚狂喪命報。

Nếu gặp kẻ săn bắn buông lung thì dạy rõ quả báo kinh cuồng, mất mạng.

Câu kinh này, hồi trước, khi tôi đọc kinh này có cảm xúc rất sâu. ‘Điền lập’ tức là săn bắn, ‘Tứ tình’ là buông lung, mặc sức giết hại hết thảy chúng sanh. Phạm vi bao gồm vô cùng rộng rãi, chẳng kể dùng cách thức gì, có thể nói là phương pháp rất nhiều, mục đích đều nhằm để bắt dã thú. Săn bắn hoặc dùng lưới, thời xưa dùng cung tên, ngày nay thì dùng súng, số lượng chúng sanh bị giết hại cũng còn có hạn. Nhưng chúng tôi đi bắt cá, phần lớn người ta bắt cá dùng lưới, một mẻ lưới phóng ra cũng vẫn có hạn. Ngày xưa chúng tôi làm việc này bằng cách quá độc ác, chúng tôi dùng thuốc nổ TNT để bắt cá, sau khi thuốc nổ xong, cá chết cả ngàn, cả vạn con, chúng chẳng phải bị nổ chết mà vì chấn động chết. Tôi đi theo cha tôi săn bắn hết ba năm, tôi nhớ năm đó tôi mười sáu, mười bảy, mười tám tuổi. Đọc đoạn kinh này xong [nhớ lại] báo ứng của cha tôi chính là như vậy. Ông mất năm bốn mươi lăm tuổi, lúc mất là kinh cuồng mất mạng, tôi nhìn thấy tận mắt, đó là quả báo ngay trong đời này. Lúc ông phát bệnh lên thì trở thành điên cuồng, người ốm nhom đến da bọc xương, [nhưng] sức lực rất mạnh mẽ, mạnh đến mấy người cũng cản không nổi. Khi gặp chỗ có nước thì lao đầu xuống nước, khi gặp núi thì cầm đầu chạy lên núi, do vậy tôi cho rằng đây là quả báo của việc săn bắn.

Tôi đọc đoạn kinh này xong bèn phát tâm ăn chay, biết được sát nghiệp quá nặng, đích thân trải qua nên cảm xúc vô cùng sâu đậm. Sau đó thấy những gì nói trong Phật pháp, hết thảy chúng sanh vô thí kiếp đến nay nhân quả tuần hoàn, trong kinh nói “nhân mạn bất đoạn” (dây dưa không dứt), nhiều đời nhiều kiếp báo đền lẫn nhau dây dưa mãi chẳng dứt. Tuy là tạo tội nghiệp vì vô tri, chẳng biết, nhưng không thể nói vì chẳng biết thì không có quả báo, chẳng biết vẫn có quả báo như thường. Nếu sau khi học Phật, đã hiểu những đạo lý này xong mà vẫn tạo tác thì phạm hai tội, tức là thêm tội phá giới. Giới luật căn bản trong năm giới có cấm sát sanh, đây là giới sát sanh, lại thêm một tội phá giới nữa. Chẳng học Phật, chẳng nghe đến Phật pháp, sát sanh là ‘tánh tội’, chẳng kể là bạn có thọ giới hay không đều là có tội. Chúng ta biết được quả báo đáng sợ thì nhất định sẽ chẳng dám làm những việc này. Tôi học Phật và biết được đạo lý này xong bèn ăn chay trường, phóng sanh. Cả đời này tôi làm những chuyện thường gọi là tu phước, tôi chỉ làm ba việc: Phóng sanh, in kinh, giúp đỡ bệnh khổ. Tôi chẳng có phước báo, khả năng tiền bạc vô cùng có hạn, có một chút [tiền] cúng dường, tôi làm những chuyện gì? Phóng sanh, quỳn tặg cho bệnh viện, làm tiền thuốc men cho người nghèo, thứ ba là in kinh bố thí. Những chuyện khác tôi đều chẳng làm. Tự mình tôi không chủ trương xây đạo tràng,

thế nên cũng có quả báo, chẳng có chỗ ở, cả đời ở nhờ đạo tràng của người khác, cũng rất tốt, tự mình chẳng có đạo tràng. Nguyên nhân thật tế là phước báo của mình quá nhỏ, làm chuyện tốt nhỏ, làm công đức ít, xây một đạo tràng cần phải có phước báo lớn, tôi chẳng có phước báo lớn như vậy. Lúc chưa học Phật, tạo tội nghiệp quá nặng, thời còn làm học sinh [đã phạm tội] làm thân Phật ra máu, tôi đã kể cho các bạn rồi, đã tạo tội nghiệp đọa địa ngục A Tỳ; sẵn bản cũng là tội báo địa ngục A Tỳ. Thế nên lúc trước người ta nói tôi đoản mạng, ngay cả Phật Sống Cam Châu cũng nói tôi đoản mạng, chẳng có phước báo; người thì rất thông minh, có một chút trí huệ nhỏ, nhưng đáng tiếc là chẳng có phước báo, đoản mạng. Ngài nói với tôi, tôi nhìn nhận, tôi tin tưởng, lúc trước tạo tội nghiệp nên phải chịu những quả báo này, đáng phải nhận số mạng như vậy, còn nói gì được nữa? Thế nên tôi cũng chẳng oán trời, chẳng trách người. Phật Sống Cam Châu nói với tôi, Ngài nói: ‘Những năm gần đây ông giảng kinh thuyết pháp, công đức ấy rất lớn!’. Ngài nói: ‘Không những ông có phước báo mà còn rất trường thọ’. Ngài Cam Châu nói những lời này với tôi, năm sau thì Ngài vãng sanh. Ngài là bạn cũ, là bạn đồng tu cũ của tôi.

Nhược ngộ bội nghịch phụ mẫu giả, thuyết thiên địa tai sát báo.

若遇悖逆父母者。說天地災殺報。

Nếu gặp kẻ ngộ nghịch với cha mẹ thì dạy rõ quả báo trời đất đánh chết.

Việc này là chẳng hiếu cha mẹ, không những không hiếu thuận mà còn phản nghịch cha mẹ, làm thương tổn cha mẹ bằng lời nói và hành động. Thời xưa cũng có nhưng còn ít; hiện nay thì rất nhiều. Lúc trước khi tôi còn đi học ở Đài Trung, thầy Lý kể cho chúng tôi một câu chuyện, đây là chuyện thật đời Thanh. Lúc nói cách nay cũng lâu, lúc đó Ngài nói ra địa danh bây giờ tôi chẳng nhớ rõ. Đời Thanh trước kia có một đứa con giết cha, đây là [tội] bội nghịch cha mẹ. Lúc ấy triều đình nhà Thanh hạ lệnh, tri huyện ở địa phương ấy tức là huyện trưởng bị cách chức, còn phải ngồi tù, phán tội phải ở tù. Tại sao? Quan địa phương chẳng dạy dân chúng đàng hoàng, đây là vì họ chẳng làm tròn trách nhiệm, thế nên người đứng đầu ở địa phương ấy phải bị cách chức, tra hỏi. Tuần Phủ, tức là chức tương đương như tỉnh trưởng bây giờ, ghi chép tội trạng, xử phạt thật nặng. Quý vị là quan viên địa phương, quan địa phương được gọi là Phụ Mẫu Quan, quý vị làm sao dạy người ta làm như vậy? Xử phạt như vậy còn chưa đủ, còn phạt thêm nữa, thành quách khi trước đều có tường bọc xung quanh thành, vạt bớt một góc thành để nói địa phương ấy có một người đại bất hiếu như vậy, đó là sự sỉ nhục của toàn địa phương ấy, là vạt bớt một góc thành. Nói “trước kia hoàng đế chuyên chế”, hoàng đế thật sự chịu trách nhiệm, chứ không phải là không chịu trách nhiệm. Ông ta giao trách nhiệm cho quan viên địa phương, thị trưởng thay thế ông ta lãnh trách nhiệm giữ gìn phong tục tốt lành, phải giáo hóa, thực hiện cho tốt. Hiện nay tin tức trên báo chí thường đăng tải ai chịu trách nhiệm? Chẳng có người chịu trách nhiệm. Dân chủ, mọi người

đều làm chủ, mọi người làm chủ [nhưng] mọi người chẳng chịu trách nhiệm, cứ đẩy trách nhiệm cho người khác thì xã hội này làm sao tốt được?

Lúc trước pháp sư Diễn Bồi có một lần lại đây, Ngài hỏi tôi: ‘Pháp sư Tịnh Không, ông rốt cuộc là tán thành quân chủ hay là dân chủ?’. Tôi nói: ‘Tôi tán thành quân chủ’. Ngài nói đùa: ‘Ông lạc hậu rồi’. Tôi nói: ‘Tôi đâu có lạc hậu. Nếu so sánh kỹ quân chủ và dân chủ, quân chủ có nhiều điểm tốt hơn dân chủ. Quân chủ chịu trách nhiệm, còn dân chủ không chịu trách nhiệm’. Tôi nói lời này chẳng quá đáng, sự thật bày trước mắt. Ông vua muốn quyền lực của mình tiếp nối mãi tới đời sau nên ông ấy nhất định phải làm cho hoàn hảo; người tiếp ngôi của ông, thái tử kế vị, vua phải kiểm ông thầy ưu tú nhất để dạy dỗ, uốn nắn để cho thái tử nhận được sự giáo dục hoàn hảo nhất; biết thương yêu quốc gia, thương yêu nhân dân, biết cách đem lại phước lợi cho nhân dân thì chánh quyền của họ mới có thể duy trì, mới có thể truyền cho con cháu. Nếu ông vua làm không hoàn hảo thì chánh quyền của ông sẽ bị người khác đoạt mất, thế nên ông phải làm một cách kiên trì, thận trọng. Dân chủ [thì ông tổng thống] được bầu lên làm bốn năm, bốn năm sau giao cho người khác nên ông ta chẳng suy tính kế sách lâu dài. Thời đại quân chủ, họ nghĩ đến kế lớn trăm năm, họ có thể nghĩ đến một trăm năm thì họ có thể duy trì một trăm năm, nếu họ nghĩ đến hai trăm năm thì họ có thể hưởng đến hai trăm năm. Họ không thể chỉ nghĩ đến vài năm mà thôi, nếu chỉ nghĩ đến vài năm thì chánh quyền của họ không khỏi bị lật đổ. Chúng ta phải quan sát sự thật một cách khách quan.

Ông Tôn Trung Sơn lật đổ chế độ chuyên chế, xây dựng cộng hòa, lý tưởng của ông thật là vô cùng tốt đẹp, tiếc là thọ mạng quá ngắn, ý tưởng và quan điểm của ông ta tuyên dương chẳng đủ. Ông xây dựng một chánh đảng, dùng chánh đảng này để thay thế cho một gia tộc, lý tưởng và quan niệm của ông là như vậy. Tập hợp ưu điểm của quân chủ và dân chủ, tránh được khuyết điểm của quân chủ và dân chủ, tôi rất kính ngưỡng, khâm phục ông Tôn. Ông lập một đảng chuyên chánh, trong đảng đó đều do dân chủ tuyển chọn ra, nhưng chuyên chánh có cái hay của quân chủ. Ông chọn những ưu điểm trong nước và ngoài nước, xưa và nay, lược bỏ khuyết điểm, dùng phương pháp này để trị quốc. Đế vương đời xưa [có hình thức] là gia tộc, một gia tộc này xúm lại cai trị quốc gia; hiện nay xây dựng một chánh đảng, là muốn những nhân tài có trí huệ trên toàn quốc hợp lại với nhau để cai trị một quốc gia, dùng phương pháp này để thay thế một gia tộc. Cách suy nghĩ này rất hay, chẳng phải là chánh trị nhiều đảng. Cách suy nghĩ rất tốt, đáng tiếc là chẳng làm nổi, người hiểu rõ lý tưởng và quan niệm này chẳng nhiều. Tại sao chẳng thể phát huy rộng rãi lý tưởng và quan niệm này? Truy tìm đến nguồn gốc vẫn là một câu: Chẳng đọc sách thánh hiền. Nếu có thể dùng tinh thần giáo dục truyền thống sẵn có của Trung Quốc, lý tưởng và quan niệm này của ông có thể xây dựng được gốc rễ vững chắc, đó thật là điều may mắn của quốc gia, dân tộc. Thế nên chúng ta xem xét vấn đề phải nhìn sâu, nhìn xa, phải có nhãn quan của lịch sử. Người Trung Quốc nói ‘sử thật’ (sự thật rút tĩa từ lịch sử), kinh luận là học vấn, lịch sử là kiến thức, thì bạn mới có thể hiểu đại khái chân tướng sự thật của vũ trụ nhân sanh, mới có

thể tránh khỏi rất nhiều sai lầm, thật sự vì nhân dân, vì quốc gia, vì chúng sanh tìm cầu hạnh phúc, như vậy mới là người có trí, có nhân từ.

Kinh điển Phật giáo có thể nói là điển tịch trí huệ rất ráo viển mẫn, người có thể hiểu rõ càng ít hơn. Tại sao chẳng thể lý giải? Nhất định phải đào thải sạch sẽ những thói hư tật xấu, tham - sân - si - mạn, thì mới có thể lý giải, việc này quá khó đi thôi! Có phàm phu nào chẳng có tham, sân, si? Nhà Nho hiểu rõ đạo lý này, hy vọng bạn có thể khắc phục, đề nén thì được rồi, họ chẳng kêu bạn đoạn dứt. Mục đích Phật pháp là dạy cho bạn siêu việt Tam giới, muốn siêu việt Tam giới nếu không đoạn dứt thì không làm nổi. Nhà Nho chẳng siêu việt Tam giới, nói cách khác, chỉ giảng đến nhân, thiên. Thiên vẫn là cõi trời Dục Giới, còn chưa tới cõi Sắc Giới, còn chưa đoạn dứt Dục, chỉ dạy bạn không chế Dục, chẳng để cho Dục tăng trưởng. Có bao nhiêu đó thôi, đừng để cho nó tăng thêm, họ dạy như vậy. Mục đích của Phật pháp là phải siêu việt Tam giới, muốn siêu việt Tam giới thì nhất định phải đoạn dứt. Chúng ta hiểu rõ duy chỉ có đoạn dứt phiền não thì trí huệ Bát Nhã vốn sẵn có trong tự tánh mới có thể hiện tiền, nếu chẳng đoạn dứt phiền não thì chắc chắn [trí huệ] chẳng thể hiện tiền. Phật nói: *‘Hết thấy chúng sanh đều có đủ trí huệ đức tướng của Như Lai’*, cho nên hết thấy chúng sanh cùng chư Phật Như lai chẳng khác nhau. Tại sao hiện nay trên hình thức lại có sai khác lớn lao như vậy? Trí huệ đức tướng của chúng ta có chướng ngại, Phật chẳng có chướng ngại. Chướng ngại là gì? Vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, ba chướng ngại to lớn này. Thế nên chúng ta vốn có sẵn trí huệ cứu cánh viển mẫn, [bây giờ] trí huệ chẳng còn nữa, trí huệ biến thành phiền não; vốn là chẳng sanh chẳng diệt, cảnh giới đại Niết Bàn, đại Niết Bàn biến thành sanh tử luân hồi, bạn nói có oan uổng hay không! Vốn có sẵn phước đức viển mẫn, hiện nay phước đức biến thành nghiệp chướng, sống những ngày tháng đau khổ đều do chẳng thể đào thải những lớp chướng ngại này.

Thế nên lời đức Phật dạy chúng ta là lời tốt, lời thật, dạy chúng ta *‘Diệt hết Tham Sân Si, siêng tu Giới Định Huệ’*, đây là một con đường sống sót, là một con đường thoát ly lục đạo luân hồi, con đường rộng lớn thoát lìa khổ hải. Những thứ nhân quả này, chúng ta đọc xong phải hiểu rõ, nhân gì sẽ tạo ra quả báo gì. ‘Thiên địa tai sát’, bội nghịch cha mẹ, chịu những sự trừng phạt của pháp luật thế gian này là hoa báo, quả báo là ở địa ngục. Những bút ký của Trung Quốc ngày xưa ghi những chuyện này rất nhiều, trong Chánh Sử cũng có ghi chép, đều là sự thật, chẳng giả. Hiện nay người bội nghịch cha mẹ rất nhiều, hình như chẳng có quả báo, chư vị còn trẻ tuổi, hãy đợi thêm vài năm nữa coi, coi có quả báo hiện ra không? Đã tạo ra nhân thì chẳng thể nào không có quả báo. Câu phía sau này, chúng tôi đọc lên càng có cảm nhận sâu hơn.

Nhược ngộ thiêu sơn lâm mộc giả, thuyết cuồng mê thủ tử báo.

若遇燒山林木者。說狂迷取死報。

Nếu gặp kẻ đốt núi rừng, cây cối thì dạy rõ quả báo cuồng mê đến chết.

Lúc trước Tân Gia Ba bị nạn khói mù bao phủ, nghe nói Mã Lai Á, Indonesia, khắp nơi đều thiêu đốt rừng núi. Phải biết, trong hết thấy tạo tác tội nghiệp, đốt rừng núi là tội nghiệp nặng nhất. Bạn nghĩ xem, một ngọn lửa đốt lên có bao nhiêu sanh linh phải mất mạng! Còn nhiều hơn săn bắn không biết gấp bao nhiêu lần. Chúng ta dùng phương pháp gì để săn bắn cũng chẳng hại nhiều chúng sanh bằng thiêu đốt rừng núi. Khi thiêu khu rừng này, số chúng sanh bị sát hại phải tính đến số triệu, trăm triệu, những động vật nhỏ này một con cũng chẳng chạy thoát. Thật ra tạo hết thấy tội nghiệp cũng chẳng nặng bằng việc này, đây là trọng giới sát sanh.

‘Cuồng mê thủ tử’, quả báo hiện đời là hoa báo, quả báo chắc chắn ở tại địa ngục A Tỳ. Thọ tội ở địa ngục A Tỳ, trong kinh nói là vô số kiếp. Vô số kiếp xong được thoát ra, tương lai phải đền mạng hết thấy những chúng sanh bị giết hại, không thể nói giết rồi thì xong chuyện, đọa địa ngục, thọ tội địa ngục xong thì hết chuyện, vậy thì quá tiện nghi cho bạn. Thiếu tiền phải trả tiền, thiếu mạng thì phải đền mạng, bạn nói nhân quả này đáng sợ bao nhiêu. Bạn giết một chúng sanh tương lai phải đền một mạng, giết hai thì phải đền hai mạng, bạn giết bao nhiêu thì tương lai phải đền bấy nhiêu mạng. Tu hành chứng quả cũng không tránh được, không thể nói tu hành chứng quả rồi thì hết chuyện, thì có thể thiếu nợ khỏi trả tiền, thiếu nợ mạng khỏi đền mạng, nếu vậy thì chẳng phải Phật pháp đã phá hoại định luật nhân quả rồi sao? Chư vị nên biết, đức Phật Thích Ca Mâu Ni thành Phật rồi vẫn còn phải chịu quả báo ba tháng ăn mả mạch (*lúa mạch dành cho ngựa ăn*). Bạn nghĩ xem nhân quả báo ứng, thành Phật rồi cũng chẳng thể tránh khỏi. Trong Cao Tăng Truyện các bạn thấy An Thế Cao, Ngài phải trả hai món nợ mạng ở Trung Quốc, đời trước ngộ sát người nên đời này cũng bị người ta ngộ sát, giết chết; chứng minh cho chúng ta nhân quả báo ứng tơ hào chẳng sai. Ngài là người đã chứng quả, người chứng quả tự mình rõ ràng, cam tâm tình nguyện trở lại để đền mạng, chịu cho người ta giết, chịu trả một cách rất vui vẻ vì nợ được thanh toán, đã trả dứt.

Ngày nay nếu chúng ta nói bị người ta ăn cắp đồ, bị người ta giựt, bị người hại, trong kinh đức Phật dạy ‘hãy nghĩ như mình trả nợ’. Vì chúng ta không có trí huệ, chẳng có thần thông, chẳng biết chuyện quá khứ, trong tâm nghĩ trả nợ, vui vẻ chẳng có một tí gì oán hận. Bị người ta gạt, bị người ta hãm hại, phải nghĩ là mình trả nợ, món nợ này đến đây kết thúc. Nói thật ra chẳng phải là mình thiếu họ thì là họ thiếu mình, không phải là chuyện như vậy hay sao? Tôi thiếu họ, tốt lắm, tôi trả hết. Họ thiếu tôi, không cần nữa, đời sau đừng đòi nợ nữa, cứ đòi tới đòi lui, dây dưa chẳng dứt! Thiếu người ta thì trả họ, người ta thiếu thì không cần đòi, đỡ mắc công, như vậy mới là cách làm có trí huệ, thông minh. Câu này không những chúng ta phải ghi nhớ, nên thường nói cho người khác nghe, giết hại sanh mạng chắc chắn là phải đền mạng. Bạn môi lửa thiêu trụi rừng núi, bạn có biết bạn đã giết hại biết bao nhiêu sanh linh hay chẳng? Có bao nhiêu con kiến, động vật ở dưới đất? Tương lai đọa vào cõi súc sanh để đền mạng chẳng bao giờ dứt. Trong một đời, những tội nghiệp tạo tác trong mấy chục năm ngắn ngủi, vô lượng kiếp cũng trả chẳng hết, đáng sợ vô cùng. Trong đời này nếu chúng ta thật sự giác ngộ, thật sự có trí huệ, đời sống

có gian khổ cách mấy cũng không sao cả, tuyệt đối chẳng được lợi dụng người ta mấy may. Nhất định phải giữ tâm tốt, làm việc tốt, tích đức tu thiện, đời này hết rồi, đời sau sanh đến chỗ tốt, đời sau nhất định sẽ không đọa vào tam ác đạo, đọa vào tam ác đạo thì dễ sợ lắm.

Có thể có bạn đồng tu sẽ nói tôi đã tạo những tội nghiệp này thì phải làm sao? Bản thân tôi là một thí dụ rất tốt. Lúc nhỏ trẻ tuổi háo ăn, ăn thịt chúng sanh, thịt của gia súc nuôi trong nhà ăn không ngon, ăn thịt rừng ngon hơn nên ngày nào cũng đi săn bắn. Thế nên chiêu cảm báo ứng, quả báo đoản mạng; đoản mạng là quả báo hiện đời, quả báo tương lai là đọa địa ngục A Tỳ. Sau khi ra khỏi địa ngục A Tỳ thì phải trả từng món nợ một, bạn đã tạo ra nhân thì đâu có lý nào khỏi phải chịu quả báo? Nhưng Phật nói với chúng ta chỉ cần bạn còn một hơi thở thì bạn vẫn còn cơ hội được cứu. Tuy đã tạo tội nghiệp đọa địa ngục A Tỳ, Phật cũng còn cách cứu. Vấn đề là bạn có chịu tin hay không? Nếu bạn không tin thì bạn không có cách gì cứu được; nếu bạn chịu tin thì bạn vẫn được cứu. Phật dạy: ‘Sám trừ nghiệp chướng’, trong kinh chúng ta đọc đến vua A Xà Thế tạo tội ngũ nghịch, giết cha, giết mẹ, kết cấu với Đề Bà Đạt Đa phá hoại tăng đoàn, phá hòa hợp tăng, Đề Bà Đạt Đa làm thân Phật chảy máu, hai người ác này. Đến lúc lâm chung vua A Xà Thế mới giác ngộ biết được lúc trước đã tạo ra tội lỗi, biết sai rồi, hướng về Phật cầu sám hối. Phật dạy ông ta niệm A Di Đà Phật cầu sanh Tịnh Độ, ông dùng tâm chí thành, chân thành sám hối, sức mạnh của việc sám hối vượt hơn nghiệp lực, ông vãng sanh về Cực Lạc thế giới. Vả lại phẩm vị vãng sanh rất cao, Phật nói ông ta vãng sanh Thượng phẩm Trung sanh. Người học Phật chúng ta coi đến chỗ này không phục, tạo tội nặng như vậy thì Hạ Hạ phẩm vãng sanh đã là tốt quá rồi, làm sao có thể Thượng phẩm Trung sanh? Thế mới biết sức mạnh của việc sám hối chẳng thể nghĩ bàn. Một niệm quay trở lại thì người ấy là người chí thiện, thật sự là người thiện, ngàn ngữ chúng ta thường nói: *‘Lãng tử quay về, vàng cũng chẳng chịu đổi’*, ông ta thật sự đã quay về, được vậy thì siêu phàm nhập thánh.

Siêu phàm nhập thánh, nói cho chư vị biết, thì sẽ chẳng thọ tội nghiệp ở địa ngục nữa, có thể tránh khỏi. Nợ có phải trả không? Vẫn phải trả. Làm thế nào trả? Bồ Tát thuyết pháp độ chúng sanh là trả nợ. Trong khi độ chúng sanh cũng gặp rất nhiều sự việc chẳng vừa ý, tất cả đều là để trả nợ. Giống như đức Phật Thích Ca, ở vào địa vị Như Lai độ chúng sanh, nhưng trong đời chúng xuất gia của Ngài vẫn có Lục Quân tỳ-kheo, Đề Bà Đạt Đa, mỗi ngày đều nhiều loạn, mỗi ngày đều gây rắc rối cho Ngài, đây là trả nợ, oán thân chủ nợ đời quá khứ. Thế nên năm xưa lúc đức Thế Tôn còn tại thế đã biểu diễn, làm gương cho chúng ta thấy, lão nhân gia Ngài đều chẳng tránh khỏi, chúng ta là pháp sư xuất gia hậu thế bị một số người phao tin đồn, kiếm chuyện, hủy báng, hãm hại, đây là chuyện thường thôi. Đời Minh, đại sư Hám Sơn còn phải ngồi tù mấy năm. Đại sư Thiên Tông Lục Tổ Huệ Năng phải lẩn trốn trong nhóm thợ săn hết mười lăm năm, Ngài chân chánh là Bồ Tát minh tâm kiến tánh, chẳng phải là người thường. Làm người thấp kém, người làm công trong nhóm thợ săn; nấu cơm, giặt quần áo, chăm sóc những người thợ săn này, thời gian chẳng ngắn, mười lăm năm. Chịu đựng sự oan khuất nhục nhã lớn dường ấy, đây là tội

nghiệp đời trước, oán gia chủ nợ, bạn chẳng thể nào không trả nợ được. Từ những chỗ này chúng ta tưởng tượng đến đức Phật trong kinh dạy những chân tướng sự thật này, nghiệp nhân quả báo tơ hào chẳng sai, đúng như lời nói *‘chẳng phải là không báo, mà là thời giờ chưa đến’*. Thời tiết nhân duyên cũng là nhân duyên quả báo thật phức tạp, một ngày nào đó sẽ gặp phải duyên này, có một ngày bạn phải thọ quả báo. Câu sau:

Nhược ngộ tiền hậu phụ mẫu ác độc giả, thuyết phản sanh tiền thất hiện thọ báo.

若遇前後父母惡毒者。說返生鞭撻現受報。

Nếu gặp kẻ làm cha mẹ trước hoặc cha mẹ sau mà độc ác, thì dạy rõ quả báo sanh trở lại hiện đời bị roi vọt.

Đây là trong thế gian chúng ta gọi là cha trước, mẹ kế, vì con cái chẳng phải con ruột nên thường ngược đãi. Hiện nay nó còn nhỏ, bạn ngược đãi nó, nó sẽ ghi hận trong lòng, tương lai khi bạn già, nó lớn lên rồi, thì sẽ báo thù, báo ứng hiện đời. Thế nên Phật dạy chúng ta một nguyên tắc chung, cương lĩnh chung, chúng ta phải ghi nhớ “đừng kết oán thù với hết thảy chúng sanh”, đây là nguyên tắc cương lĩnh chung. Thà chịu bị người ta sỉ nhục, hãm hại, chúng ta nhất định không thể có một ý tưởng báo thù, đời này chúng ta mới có thể siêu việt Tam giới. Nếu có một ý niệm oán trời trách người, có một ý niệm oán hận, nói cách khác, thì bạn vẫn phải trôi lăn trong lục đạo y như cũ. Quan hệ của bạn đối với những oán thân chủ nợ này chẳng có cách gì thoát khỏi, cứ báo đền lẫn nhau từng đời từng kiếp, mỗi lần càng tàn khốc hơn lần trước, bạn tạo nên những tội nghiệp cực nặng này vô cùng dễ sợ. Nếu chư vị đọc nhiều kinh Đại Thừa thì lông tóc sẽ dựng đứng [vì sợ hãi]. Những tội nghiệp chúng ta đã tạo trong quá khứ chẳng những đời này, đời này chúng ta tự biết được, còn có đời quá khứ, những tội nghiệp tích lũy từ quá khứ vô thủy còn kinh khủng nữa! Càng nghĩ càng dễ sợ, càng nghĩ mới biết sự việc này quan trọng, dễ sợ lắm! Bạn phải trôi lăn trong lục đạo, oán thân chủ nợ vô lượng vô biên, làm sao có ngày tháng sinh sống thoải mái được?

Do đó chúng ta bình tĩnh quan sát thế gian này có người nào không đau khổ? Bất kể bạn ở trong thế gian này hưởng giàu sang đến mức nào, tuy bạn hưởng giàu sang, oán thân chủ nợ của bạn cũng vẫn vây quanh bạn, quan sát kỹ lưỡng thì thấy ngày tháng của họ chẳng thoải mái tí nào, chúng ta phải rõ ràng, phải minh bạch. Chúng ta gặp được Phật pháp nên mới tìm ra một con đường sống sót, một lối thoát, thoát khỏi sanh tử luân hồi, tạm thời thoát khỏi những oán thân chủ nợ này, chẳng phải là thoát khỏi vĩnh viễn, chỉ là tạm thời thoát khỏi. Sau khi thoát khỏi, chúng ta đến Tây Phương Cực Lạc thế giới, đến đó làm Bồ Tát, làm Phật, rồi mới quay trở lại để trả nợ. Trong kinh đức Phật nói rất rõ ràng *‘Phật chẳng độ người không có duyên’*, oán thân chủ nợ đối với tôi đều có duyên, tương lai tôi sẽ độ họ. Từ đây có thể biết oán thân chủ nợ nhiều cũng

không phải là không tốt, cũng tốt, tương lai độ chúng sanh nhiều; quay trở lại giúp họ thành Phật, giúp họ cũng có thể thoát khỏi biển khổ, câu sau cùng:

Nhược ngộ võng bồ sanh sô giả, thuyết cốt nhục phân ly báo.

若遇網捕生雛者。說骨肉分離報。

Nếu gặp kẻ đặt lưới, giăng bẫy để bắt các sinh vật còn non yếu thì dạy rõ quả báo cốt nhục chia lìa.

Đây cũng là việc tôi đích thân từng trải, tôi đã làm chuyện này, chịu báo ứng này. Trong đời tôi, người thân không thể đoàn tụ. Lúc mở quyển kinh này ra, tôi tạo cái nhân này, chịu quả báo này, vô cùng rõ ràng, thật là minh bạch, đích thân trải qua nên cảm thọ vô cùng sâu đậm. Xem tiếp đoạn sau:

Nhược ngộ hủy báng Tam Bảo giả, thuyết manh lung âm á báo.

若遇毀謗三寶者。說盲聾瘡啞報。

Nếu gặp kẻ hủy báng Tam Bảo thì dạy rõ quả báo đui, điếc, câm, ngọng.

Những lời này đức Phật nói trong kinh đều là nói về hoa báo, quả báo là ở địa ngục. Chúng ta gộp câu dưới đây xem một lượt:

Nhược ngộ khinh pháp mạn giáo giả, thuyết vĩnh xử ác đạo báo.

若遇輕法慢教者。說永處惡道報。

Nếu gặp kẻ khinh chê giáo pháp thì dạy rõ quả báo ở mãi trong ác đạo.

Chúng ta gộp hai câu này để giảng. Coi thường Phật pháp, chènch mảng việc hoằng pháp, ‘Giáo’ là hoằng pháp lợi sanh, dùng tâm khinh mạn đối với những chuyện này; nói cách khác, chẳng coi trọng. Tại sao lại có quả báo nặng nề như vậy? Từ Phật pháp chúng ta cũng có thể liên tưởng đến thế pháp, trong thế pháp thì giáo dục là căn bản, căn bản của hạnh phúc cá nhân, căn bản của gia đình mỹ mãn, căn bản của xã hội an định, căn bản của hòa bình thế giới; nếu bạn phá hủy căn bản thì thế gian này làm sao chẳng loạn cho được? Sự giáo học của nhà Nho nói thật ra, chánh sách, phương hướng, mục tiêu của giáo dục Trung Quốc là do Hán Võ Đế chế định. Quốc gia lấy chuyện này làm tông chỉ giáo học, mãi cho đến Mãn Thanh, triều đại không ngừng biến đổi nhưng chánh sách giáo học của Trung Quốc chẳng có thay đổi, suốt cả hai ngàn năm không thay đổi. Vào một lúc nào đó nếu quốc gia thật sự chấp hành, có thể làm thêm vài phần thì quốc thái dân an; nếu chẳng coi trọng thì thiên hạ đại loạn, có thể thấy chứng cứ rất rõ ràng trong lịch sử. Trong Học Ký có nói ‘Xây dựng đất nước, cai trị nhân dân, giáo học đứng hàng đầu’, chẳng sai tí nào. Xây dựng một quốc gia, một chánh quyền, lãnh đạo nhân dân toàn quốc thì việc gì quan trọng

nhất? Giáo dục, giáo học đứng đầu. Nếu khinh thường giáo, [khinh] mạn pháp thì vấn đề sẽ rất nghiêm trọng.

Từ xưa đến nay Trung Quốc chẳng dùng ‘pháp’ để trị quốc, người Tây Phương hiện nay nói về ‘pháp trị’, người Trung Quốc chúng ta cao minh hơn họ, người Trung Quốc dùng ‘lễ trị’. Từ xưa đến nay Trung Quốc nói về ‘Đạo, Đức, Nhân, Nghĩa, Lễ’, dùng năm thứ này để trị thiên hạ, trị quốc. ‘Lễ chi dụng, hòa vi quý’, Phật pháp chúng ta nói về ‘Lục Hòa kính’, họ tuy không nói đến Lục Hòa, ít nhất thì họ cũng nói về Tam Hòa. Ngày nay chúng ta đến Bắc Kinh thăm viếng Cố Cung của triều nhà Thanh, cố cung này trải qua ba triều Nguyên, Minh, Thanh, hoàng đế của ba triều đại này đều ở nơi ấy, hơn bảy trăm năm. Ngôi kiến trúc chánh của cố cung, nhân gian chúng ta gọi là ‘Kim Loan Điện’, thật ra chẳng gọi là Kim Loan Điện, mà gọi là Thái Hòa Điện, nói đến ‘Hòa’. Phía sau Điện Thái Hòa là Điện Trung Hòa, sau nữa là Điện Bảo Hòa. Bạn nghĩ xem có ý nghĩa gì? Đế vương có trí huệ, thông minh, dùng Hòa để trị thiên hạ. Ý nghĩa này sâu rộng vô cùng, cho nên họ có thể kéo dài hai trăm sáu mươi mấy năm, chẳng phải là không có đạo lý. Nếu những hoàng đế cuối triều Thanh như Từ Hi còn giữ nguyên lý nguyên tắc của tổ tiên thì ngày nay [có lẽ] vẫn còn là thiên hạ của triều nhà Thanh, vẫn còn đại Thanh quốc, làm sao có thể mất nước được? Vô cùng đáng tiếc, con cháu cuối đời đều quên hết giáo huấn của tổ tông, mặc tình phóng túng nên mới mất nước.

Cho nên căn cứ trên nguyên lý và nguyên tắc của giáo dục Trung Quốc thì một triều đình xây dựng có thể kéo dài ngàn năm, muôn đời, chỉ cần bạn làm theo thì người dân ai nấy đều hưởng phước, chẳng nghĩ đến phải lật đổ chánh quyền. Tại sao? Chánh quyền quá tốt, chánh phủ quá tốt, được dân cả nước ủng hộ. Nếu bạn làm không được thỏa mãn, trái nghịch nhân tâm thì người dân mới tạo phản. Nếu bạn có thể thuận theo nhân tâm, có thể hết thấy đều yêu dân như con, hết thấy đều chiếu cố rất chu đáo, yêu mến họ, lo lắng cho họ, dốc hết tâm lực để chiếu cố đời sống của họ, làm sao không được nhân dân ủng hộ? Chánh quyền như vậy sẽ [duy trì] ngàn năm, muôn đời, là lẽ đương nhiên. Nếu bạn chẳng yêu nhân dân, bạn chà đạp nhân dân, chẳng bảo hộ nhân dân, chẳng lo cho sự sống còn của nhân dân thì nhân dân đương nhiên sẽ tạo phản. Lịch sử là một tấm gương sáng rõ ràng, kinh luận là học vấn, lịch sử là giám sử¹, là chứng minh cho chúng ta.

Giáo dục của nhà Phật đối với ảnh hưởng trị loạn trong xã hội Trung Quốc cũng vô cùng rõ ràng. Các triều đại Trung Quốc, triều đại nào hưng vượng nhất thì Phật pháp hưng thịnh, triều đại nào suy bại nhất thì Phật pháp cũng suy bại, trong ấy có nhân quả liên đới lẫn nhau. Tại sao lại có hiện tượng này? Phật pháp dạy người việc thiện. Phật pháp hưng vượng, nhân tâm lương thiện; Phật pháp suy bại, nói cách khác, người tin Phật ít, người thiện ít, tâm thiện ít thì người ác sẽ nhiều. Thế nên sau khi Phật pháp truyền đến Trung Quốc, những vua chúa các triều đại Trung Quốc chẳng có một ai không hết lòng nỗ lực để học tập, phát triển hoằng dương Phật pháp, giáo dục nhà Phật phổ

¹ lịch sử là tấm gương để soi vào hầu học hỏi kinh nghiệm của tiền nhân nên gọi là “giám sử”.

biến đến nhân gian, tạo nên phong khí tốt đẹp trong xã hội. Người người đều biết nhân quả báo ứng thì khởi tâm động niệm tự nhiên biết thâu liễm, chẳng cần pháp luật. Đây tuyệt đối không phải là chánh sách ngu dân; tuyệt đối chẳng phải lường gạt lão bá tánh, trong ấy có chân lý, chân tướng sự thật. Câu kế tiếp:

Nhược ngộ phá dụng Thường Trụ giả, thuyết ức kiếp luân hồi địa ngục báo.

若遇破用常住者。說億劫輪迴地獄報。

Nếu gặp kẻ phá hoại của Thường Trụ thì dạy rõ quả báo ức kiếp luân hồi nơi địa ngục.

‘Phá dụng Thường Trụ’, phía trước đã nói đây là thuộc về giới trộm cắp. Trộm vật thường trụ, trong kinh đức Phật nói tạo tội nặng gì Phật, Bồ Tát cũng có thể cứu, chỉ có trộm đồ thường trụ thì Phật không thể cứu. Nếu chúng ta phạm tội này thì phải làm sao? Tội này rất dễ phạm. Chúng ta trộm cắp, trộm vật của một người thì kết tội nhẹ, tương lai trả nợ thì chỉ trả một người. Nếu trộm đồ của quốc gia thì rất phiền phức, tương lai trả nợ thì phải trả hết những người trong nước đó, họ đều là chủ nợ. Tài vật của quốc gia từ đâu đến? Đến từ tiền thuế nhân dân đóng thuế. Thế nên người nào cũng là chủ nhân, tương lai trả nợ thì bạn trả cho từng người. Trung Quốc có mười ba ức người, mười ba ức người này đều là chủ nợ của bạn, bạn phải trả nợ ‘mệt nghỉ’. Thường trụ trong nhà Phật càng ghê gớm hơn nữa, nhưng chư vị phải biết hiện nay sự thật chẳng phải vậy.

Lúc trước tôi giảng kinh ở Đài Loan có một lão cư sĩ, cụ đã qua đời, vắng sanh nhiều năm rồi. Có một lần cụ đặc biệt mời tôi ăn cơm, chỉ mời một mình tôi, chỉ có hai người chúng tôi vào tiệm ăn. Tôi nói: “Lão cư sĩ hôm nay mời tôi có chuyện gì không?” Cụ nói: “Tôi có một vấn đề rất nhức đầu muốn hỏi pháp sư.” Tôi nói: “Vấn đề gì?”. Cụ nói: “Phá hòa hợp Tăng, ăn cắp đồ của Thường Trụ phải đọa địa ngục A Tỳ, vĩnh viễn chẳng thể thoát thân, phải làm sao đây?” Nghe xong tôi cười và nói: “Cụ ở chỗ nào nhìn thấy phá hòa hợp Tăng, cụ thấy ở đâu?” Tôi vừa hỏi như vậy, cụ suy nghĩ một lát rồi cũng dờ người ra. Tôi nói: “Cả đời tôi đi giảng kinh thuyết pháp ở nhiều nơi, tôi chưa từng gặp Tăng Đoàn hòa hợp.” Tại sao vậy? Người xuất gia đều ở đó cãi lộn, đấu tranh. Tôi nói: “Cụ ở đâu tìm được một Tăng Đoàn hòa hợp?” Vật thường trụ hiện nay là vật thường trụ gì? Chùa miếu đó là ‘nhà’ của người đó, đó không phải là thập phương thường trụ, chúng ta đến nơi đó quải đơn² cũng không được, họ chẳng cho phép, vậy thì đâu phải là vật thường trụ? Đó là nhà của người đó. Tôi vừa nói xong thì cụ ấy mới vỡ lẽ. Tôi nói: “Việc phá hòa hợp Tăng đó chẳng phải là ‘phá hòa hợp Tăng’ [theo đúng ý nghĩa], mà là phá nhà của người đó”; trộm vật thường trụ là trộm vật trong nhà người đó, tội đó chẳng có nặng cho lắm. Có ba người, năm người trú trong chùa ấy thì tương lai trả nợ cho ba, năm người. Tôi

² còn gọi là Quải Tích, Quải Bát, nghĩa là một vị Tăng du phương hành cước, ôm y bát, hành lý vào xin ở nhờ trong Tăng Đường một tự viện nào đó.

nói: “Cả đời tôi chưa từng gặp Tăng đoàn hòa hợp, chưa gặp đạo tràng thập phương thường trụ, chưa từng gặp”. Lại nói “Nếu cụ gặp thì nói cho tôi biết”. Sau đó cụ suy nghĩ một lát cũng nói chưa từng gặp qua. Tôi nói: “Vậy thì được rồi, chúng ta hãy dùng cơm”.

Thế nên hiện nay miếu gọi là miếu của con cháu, miếu nhỏ, đã biến chất rồi, chẳng phải thập phương thường trụ. Tương lai Cư Sĩ Lâm ở đây, Làng Di Đà xây xong, đó là thập phương thường trụ. Nếu trộm cắp đồ vật ở trong ấy thì kết tội cũng giống như đã nói trong kinh. Đạo tràng Cư Sĩ Lâm ở Tân Gia Ba tuy là do cư sĩ tại gia tạo dựng, nhưng đạo tràng này là thập phương thường trụ, bốn chúng đệ tử trong nhà Phật đều có thể quải đơn, đều sẽ không từ chối. Sau khi Làng Di Đà xây dựng xong thì còn thù thắng hơn nữa. Cư sĩ Lý Mộc Nguyên nói với tôi, bất cứ người niệm Phật ở quốc gia, địa phương nào, người xuất gia cũng vậy, tại gia cũng vậy, chỉ cần xin được quyền cư trú hợp pháp ở Tân Gia Ba thì đạo tràng này đều sẽ cung ứng [chiếu cố]. Bạn ở đây thật thà niệm Phật, tứ sự cúng dường [đều đầy đủ], cúng dường cho đến khi bạn vãng sanh, đây là thường trụ, chân chánh là thập phương thường trụ. Cư Sĩ Lâm, các bạn xem trai đường ở tầng dưới, mỗi ngày ba bữa cung ứng theo lối ăn tiệc Lưu Thủy³, ăn cơm khỏi phải trả tiền, chẳng kể bạn tin Phật hay không tin Phật, bạn đến thì đều có cơm ăn. Thậm chí nếu bạn báng Phật, hủy báng Phật pháp, khi bạn bước vào cửa thì cũng để cho bạn dùng cơm, tuyệt đối chẳng từ chối. Chúng tôi thấy ở Cư Sĩ Lâm có rất nhiều người theo đạo khác, đạo Cơ Đốc, đạo Thiên Chúa, người ở gần đây đều tới dùng cơm, đều cúng dường tất cả, cúng dường một cách bình đẳng, đây là thập phương thường trụ. Thế nên ở nơi đó mỗi ngày có [cung ứng] ba bữa ăn, bạn hãy ăn tự nhiên, nhưng bạn không thể lén lút lấy gạo, đồ ăn ở đó đem về nhà, như vậy thì rắc rối ghê lắm, sự kết tội ấy là thập phương thường trụ kết tội, chẳng thể được. Người ta mở tiệm ăn chay, quán chay, bạn vào trong đó ăn cắp thì tội đó rất nhỏ, chẳng sao cả. Cư Sĩ Lâm là thập phương thường trụ, sự kết tội ở đó sẽ rất nặng.

Thế nên ngày nay chúng ta gặp được thập phương thường trụ thì thật chỉ có Cư Sĩ Lâm mà thôi. Họ chỉ có một điều kiện, bạn chân tâm niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ thì bạn có thể thường trú ở đạo tràng ấy. Nhưng người hiện nay không thật thà, vì mục đích ngăn ngừa tệ đoan, có một số người giả vờ đến đó niệm Phật, tiếp nhận cúng dường thì chúng ta đã bị gạt, bị lừa rồi sao? Thế nên luật lệ ở đó là khi bạn đến Niệm Phật Đường để niệm Phật, những người cư trú ở đó phải điếm danh, liên tiếp ba lần không có mặt thì sẽ mời bạn rời khỏi, mời bạn đi khỏi, ở đó chẳng nhận cho bạn cư trú nữa. Bạn phải đến Niệm Phật Đường, một khóa cũng không thiếu thì thường trụ ở đó sẽ hoan nghinh, cúng dường bạn; bạn thật sự vì sanh tử, thật sự muốn thoát ra khỏi Tam giới, thật sự muốn cầu sanh Tịnh Độ, họ hoan hỷ cúng dường cho bạn, thế nên duyên này vô cùng thù thắng. Lúc chúng tôi giảng kinh Hoa Nghiêm đã có nói với chư vị, Tỳ Lô Giá Na Phật xây dựng Hoa Tạng thế giới, cúng dường và thành tựu cho

³ Lưu Thủy là ông trưởng giả tiền thân của Phật Thích Ca trong kinh Kim Quang Minh, ông đãi khách rất thịnh soạn với tâm bình đẳng, ai tới cũng được đãi ăn như nhau, không phân biệt địa vị tôn quý hay sang hèn, thân hay sơ.

những người tu hành; A Di Đà Phật xây dựng Cực Lạc thế giới giúp cho những người niệm Phật, thành tựu cho họ làm Phật. Ngày nay Cư Sĩ Lâm thành lập đạo tràng này để thành tựu cho những người niệm Phật ở mọi địa phương trên thế giới, giúp cho họ vãng sanh Tịnh Độ, chẳng thể nghĩ bàn. Đây thật sự là đạo tràng hy hữu khó gặp trên thế giới. Thế nên vật thường trụ chúng ta phải hiểu rõ, nhân quả trong ấy chẳng thể nghĩ bàn.

Nhược ngộ ô phạm vu tăng giả, thuyết vĩnh tại súc sanh báo.

若遇汚梵誣僧者。說永在畜生報。

Nếu gặp kẻ ô nhục phạm hạnh và vu báng Tăng Già thì dạy rõ quả báo ở mãi trong loài súc sanh.

‘Ô’ là ô nhiễm, trong Phật pháp là phạm tội dâm dục. ‘Vu’ là hủy báng, hủy báng người xuất gia, đây là vĩnh tại súc sanh báo. ‘Vĩnh tại súc sanh báo’ cũng là sau khi chịu báo trong địa ngục xong rồi thọ súc sanh báo, quả báo này chắc chắn là trong địa ngục. Pháp sư Thanh Liên trong đoạn văn này dẫn ra một đoạn trong ‘Thắng Thiên Tử kinh’ nói đến việc phó chúc chúng ta lưu thông bộ kinh này, nếu có pháp sư lưu thông kinh này, lưu thông nghĩa là như thế nào? Có phải là chúng ta in ra nhiều một chút rồi đem tặng cho người ta thì gọi là ‘lưu thông’? Chẳng phải, phạm vi đó quá nhỏ hẹp. Y giáo phụng hành mới gọi là lưu thông, chúng ta phải làm gương cho người ta coi, đó gọi là lưu thông, vậy mới hữu dụng, mới thật sự có lợi ích cho chúng sanh. Đây là việc mà trong kinh thường nói đến: Thọ trì, đọc tụng, vì người diễn nói. Diễn là biểu diễn, làm ra cho người ta coi, chân chánh là y giáo phụng hành, triệt để y giáo phụng hành. Chỗ có pháp sư, có kinh điển, có đạo tràng chính là chỗ có chư Phật Như Lai, công đức lợi ích này Phật, Bồ Tát cũng nói chẳng hết, chúng ta phải hiểu đạo lý này. Xem tiếp kinh văn:

Nhược ngộ thang hỏa trăm chước thương sanh giả, thuyết luân hồi đệ thưởng báo.

若遇湯火斬斫傷生者。說輪迴遞償報。

Nếu gặp kẻ nấu, nướng, chém, chặt, hoặc đả thương sanh vật, thì dạy rõ quả báo phải luân hồi đền trả lẫn nhau.

Phía dưới nói về tạp nghiệp báo, phía trên [những gì] chúng ta nhìn thấy đều là ác nghiệp. Đọc xong chúng ta cảm khái muôn vàn, đều đã từng tạo. ‘Thang hỏa’ là gì? Lấy thịt chúng sanh đem nấu. Lúc xắt thịt thì dùng dao khứa từng miếng, ‘trăm chước’. Ngày nay chúng ta sát hại chúng sanh, ăn thịt chúng sanh, trong kinh đức Phật nói ‘Người chết làm dê, dê chết làm người’, tương lai chúng ta chết đi đọa vào nẻo súc sanh, chúng nó sanh làm người thì cũng sẽ chặt, chém chúng ta ra từng miếng mà ăn, ‘quả báo luân hồi đền trả lẫn nhau’. Ngày nay chúng ta ăn thịt nó, tương lai nó ăn thịt chúng ta, cứ đền trả lẫn nhau

dây dưa chẳng dứt. Hiện nay tai nạn trên thế gian nhiều như vậy là vì nguyên nhân gì? Sát nghiệp quá nặng. Không những các chúng sanh này ăn thịt, mà còn ăn sống nữa, bạn nói vậy thì làm sao được! Hiện nay tại sao tai nạn xảy ra nhiều gấp mấy lần lúc trước? Chúng ta bình tĩnh nghĩ thử xem, năm chục năm, sáu chục năm về trước, lúc kháng chiến và thời gian trước đó, đây là việc tôi đích thân trải qua. Lúc đó đời sống nhân dân rất khổ, ở thôn quê khoảng một tháng mới bán thịt một lần, đâu phải ngày nào cũng có thịt mà ăn? Là việc chẳng thể nào có được. Cả mấy làng một tháng mới hợp lại làm thịt một con heo. Lúc làm thịt heo thì tìm một cây cao, trên cây để một cành tre, trên cành tre treo một miếng giấy vàng, mọi người nhìn thấy thì biết ngày hôm ấy có bán thịt ở đó, mới đi đến đó mua nửa cân, một cân thịt, mỗi tháng mới ăn thịt một lần. Chỉ có vào dịp tết thì mới có thịt ăn mỗi ngày, do đó con nít đều mong cho đến tết. Hiện nay thì mỗi ngày đều là tết, mỗi ngày đều ăn thịt, mỗi ngày đều sát sanh, tai nạn quả báo bèn lập tức hiện tiền. Chúng ta phải bình tĩnh mà quan sát, mà suy tư, thì sẽ tìm ra nguyên nhân thật sự. Thiên tai nhân họa xảy ra dồn dập không dứt, nhìn thấy mà ghê sợ, chẳng biết nguyên nhân, như vậy là ngu muội, vô tri.

Không tin lời thánh nhân thế gian, xuất thế gian nói, chẳng đọc sách thánh hiền, chẳng tin lời thánh hiền nói, cho rằng tự mình thông minh trí huệ hơn người xưa, người xưa lạc hậu rồi. Trí huệ, thông minh của người hiện nay vượt trội hơn người xưa quá nhiều, người xưa đốt đèn dầu đâu có sáng bằng đèn điện hiện nay? Người hiện nay thông minh hơn người xưa, họ nói rất hùng hồn, nghe rất có đạo lý, nhưng thật ra chẳng có đạo lý. Trí huệ thông minh của người xưa có thể phát triển kỹ thuật khoa học như ngày nay hay chẳng? Họ có khả năng này, có trí huệ này. Tại sao không làm? Họ có đại đạo lý của họ. Nếu hai ngàn năm trước đã bắt đầu làm thì thế giới này đã sớm hủy diệt từ lâu rồi. Thế nên họ chẳng chịu phát triển, hy vọng người đời trụ ở thế gian lâu dài, an ổn, sống đời sống chân chánh của con người. Người hiện nay chẳng sống cuộc đời con người, mà là sống làm nô lệ cho cơ giới, khoa học, kỹ thuật, chứ đâu phải là sống đời con người? Ý vị tình người chẳng còn nữa, ngay cả niềm mong bạn cũng chẳng nghĩ ra. Chúng ta đọc sách cổ xưa, bạn hãy coi văn chương, tác phẩm văn học của người xưa, người thuở xưa sống trong tình thơ ý họa, đẹp để biết bao! Đời sống của con người hiện nay, sinh sống ở đâu? Trong yêu ma quỷ quái. Tôi chẳng tiếp xúc, lâu lâu nhìn thấy những hình ảnh ca vũ trên TV, đó là gì? Yêu ma quỷ quái. Âm thanh ấy giống như quỷ khóc, sói tru, [họ] sống cuộc đời như vậy. Họ đâu có hưởng thọ gì đâu, chúng tôi nhìn thấy rất tội nghiệp cho họ, hoàn toàn là điên cuồng, giống như hút ma túy, chích morphine nên trở thành như vậy, đâu có phải là hình dáng của con người nữa? Chẳng bình thường tí nào. Thế nên chúng ta nhất định phải cảnh giác, cảnh giác một cách cao độ.

Chúng ta làm việc trong nhà bếp, đọc tới câu này có thể nào chẳng kinh hồn hoảng vía ư? Đọc qua đoạn này trong kinh Địa Tạng thì nhất định sẽ chẳng dám ăn thịt nữa, chẳng dám sát sanh nữa. Chúng ta học Phật, tuy là mình hiểu được đạo lý này, người nhà chẳng tin, họ vẫn còn muốn ăn thịt; mỗi ngày đều phải cắt xẻ cho họ, vẫn còn chặt thịt, vẫn phải nấu nướng cho họ thì phải làm

sao? Tôi khuyên bạn, tốt nhất mỗi ngày niệm một cuốn kinh Địa Tạng hồi hướng cho người nhà. Bạn có tâm chân thành, Tam Bảo gia trì, tương lai tâm niệm của họ sẽ từ từ chuyển đổi trở lại, chân thành có thể cảm động con người. Dùng tâm chân thành thay thế cả nhà, cả nhà đều là oán thân chủ nợ, tôi chẳng ăn nhưng phải làm thay cho họ, như vậy không phải là oán thân chủ nợ ư? Thế nên bạn phải thay họ hồi hướng, sám hối, một ngày nào đó họ sẽ cảm động, họ sẽ quay lại. Nếu họ không thể quay lại, chẳng cảm động, đó là vì tâm chân thành của chúng ta chẳng đủ, sức lực của chúng ta chưa đạt đến mức, phải tự trách mình. Nhất định phải tìm thời gian để sám hối thay họ, lạy Địa Tạng Bồ Tát nhiều thêm, có thể lạy ba trăm lạy mỗi ngày, một ngàn lạy mỗi ngày, dùng tâm chí thành cầu sám hối thì mới tiêu nghiệp chướng. Hồi hướng công đức bạn tu được cho những chúng sanh ấy, hồi hướng gia trì cho họ, hy vọng họ sớm được sanh đến cõi lành. Việc hồi hướng thứ nhì hy vọng người nhà có thể tiêu trừ nghiệp chướng, khai trí huệ, dứt ác, tu thiện, vĩnh viễn chẳng ăn thịt chúng sanh. Như vậy bạn hành hạnh Bồ Tát ngay trong gia đình bạn, gia đình chính là đạo tràng của bạn. Độ chúng sanh thì độ người nhà trước, sau đó độ thân quyến, bạn bè, hàng xóm, bạn phải làm ra cho người ta thấy. Thế nên học Phật mà người nhà không được độ thì bạn chẳng có thành tựu gì hết, bạn thành tựu rất có hạn. Nếu bạn có thể cảm động người nhà của bạn thì sự học Phật của bạn mới kể là có một chút thành tựu, có một chút thành tích. Nếu người nhà của bạn không thể cảm động thì bạn chẳng có thành tích gì đáng nói.

Nhược ngộ phá giới phạm trai giả, thuyết cầm thú cơ nạ báo.

若遇破戒犯齋者。說禽獸飢餓報。

Nếu gặp kẻ phá giới phạm trai thì dạy rõ quả báo làm thân cầm thú đói khát.

Việc phá giới thì mọi người đều biết. ‘Phạm trai’, cái gì gọi là trai? Hiện nay một số người cứ tưởng ăn chay nghĩa là ‘trai’, ăn chay, thật ra là hiểu sai rồi. ‘Trai’, trong nhà Phật chúng ta gọi là ‘quá trung bất thực’ (không ăn quá giữa ngày), chẳng phải là quá Ngọ (quá mười hai giờ trưa), quá Ngọ cũng sai. Hiện nay một số người gọi là ‘trì Ngọ’, nói như vậy không đúng, quá trung bất thực, quá trung [nghĩa là quá giữa ngày]. Nếu dùng chữ ‘ngọ’, giờ ngọ là từ mười một giờ tới một giờ trưa, giờ ngọ dài hai tiếng đồng hồ. [Phải nói là] không ăn quá giữa ngày. Thế nên người trì trai hiện nay tốt nhất là phải dùng lịch thiên văn, vì thời điểm ‘giữa ngày’ đều khác nhau, thời điểm này đều có xê xích từng ngày, lịch thiên văn là chính xác nhất. Thời điểm giữa ngày vào lúc mấy giờ, mấy phút, mấy giây, sau giữa ngày bạn không thể ăn thì mới thật sự là ‘trì trai’. Lúc trì trai mà phạm trai (tức là ăn quá giữa ngày) thì có tội. Phật, Bồ Tát trì trai là để cho chúng sanh học theo, người thế gian chẳng ai không tham ăn, mỗi ngày ăn ba bữa, còn phải ăn điểm tâm, ăn buổi tối, đây đều là lỗi. Trong vấn đề ăn uống, không hay không biết lại tạo ra rất nhiều tội nghiệp, họ chẳng biết. Thế nên người xuất gia thị hiện làm gương cho họ coi, quý vị một ngày ăn nhiều như vậy, đòi hỏi dinh dưỡng nhiều như vậy mà thân thể cũng không khỏe

gì cả; chúng tôi một ngày ăn một bữa cũng chẳng thua kém gì thân thể quý vị. Làm cho họ từ điểm này phản tỉnh và giác ngộ, thật sự hiểu được đạo dưỡng sinh. Người hiện nay [tưởng rằng] dưỡng sinh là phải hấp thụ thật nhiều dinh dưỡng, người Trung Quốc chúng ta hồi đó tới giờ chưa từng nói đến dinh dưỡng. Ở Trung Quốc đại lục có một số nơi còn lạc hậu nghèo nàn, họ làm sao hiểu được dinh dưỡng là gì? Nhưng thật kỳ lạ, họ đều sống rất lâu, thọ mạng con người ở thôn quê rất dài, người sống trên một trăm tuổi rất nhiều.

Lúc trước tôi cư trú ở Mỹ, hình như lúc đó Đại Lục vừa mới mở rộng⁴, vừa mới mở rộng chẳng lâu. Mỹ đã từng phái một số người đến Trung Quốc Đại lục để tìm hiểu, nghiên cứu tại sao mức vệ sinh của người Trung Quốc tệ như vậy mà họ có thể sống lâu? Người Mỹ chuyện gì cũng đòi hỏi [tốt nhất] nhưng lại không sống lâu, họ muốn nghiên cứu về đạo lý này [nhưng] chẳng tìm được nguyên do. Coi đời sống ăn uống của họ (người Trung Quốc) so với tiêu chuẩn của Mỹ thì thua quá xa, nhưng người Trung Quốc lại sống lâu. Dùng phương pháp khoa học gì để nghiên cứu cũng tìm chẳng ra, họ chẳng hiểu nổi. Nguyên nhân của sự sống lâu ở đâu? Tâm địa thanh tịnh, vọng niệm ít, phiền não thật sự [là nguyên nhân] đoạt mất mạng sống con người. Phiền não của người Mỹ rất nặng, quá nặng, người Mỹ trẻ tuổi khoảng dưới hai mươi lăm tuổi coi còn được, vóc dáng còn rất đẹp, trên ba mươi tuổi thì thôi khỏi nói. Vết nhăn trên mặt hiện ra từng đường, rất nhiều vết nhăn, người Trung Quốc chúng ta, quý vị coi thử đâu có vết nhăn [gì đâu]. Tại sao lại có nhiều vết nhăn như vậy? Phiền não quá nhiều đấy mà. Nhiều ở chỗ nào? Áp lực đời sống.

Bạn phải biết đời sống của người Mỹ [bề ngoài] hình như rất tốt đẹp, [nhưng] đều là do trả nợ mà có đấy. Mua nhà phải vay mượn, mua nhà phải trả bao nhiêu? Chẳng đến một phần mười. Thí dụ căn nhà mười vạn đồng, chỉ cần trả [trước] năm ngàn là được. Sau đó từ từ trả dứt trong vòng hai mươi năm, ba mươi năm, mỗi tháng trả góp và trả tiền lãi, phải mượn tiền ngân hàng. Những đồ vật dùng trong nhà của họ như xe hơi, tủ lạnh, thậm chí tôi nói cho các bạn biết khi họ mua đồ ăn cũng mua thiếu chịu. Khi bạn mua đồ ăn, mua rau cải, mua gạo, v. v..., thì dùng thẻ tín dụng (credit card); thẻ tín dụng là do ngân hàng cấp cho bạn, ngân hàng cho mua chịu. Bạn vất vả đi làm, mỗi ngày làm việc là nhằm để trả tiền mượn ngân hàng, trả tiền bảo hiểm. Cả đời họ làm việc, làm việc hằng ngày là để trả nợ, bạn hãy nghĩ xem áp lực đời sống của họ bao lớn. Thế nên họ phải hết lòng nỗ lực để làm việc, họ chẳng dám giải đãi, chẳng dám làm biếng. Tại sao vậy? Vừa mới làm biếng, vừa mới giải đãi thì công ty đuổi bạn lập tức. Thế thì bạn ‘rời đời’, tất cả đồ đạc trong nhà bạn sẽ bị ngân hàng tịch thu đem bán đấu giá để trả nợ. Đời sống của họ rất cực khổ, rất đáng thương, bạn chẳng cư trú ở ngoại quốc thì không hiểu tình huống của họ, thật là rất khổ.

Lần đầu tiên tôi về thăm tổ quốc, đi cùng với Hàn Quán Trưởng về quê của bà ở Đại Liên, ở đó có không ít bạn bè, thân thích ra tiếp đón, mời chúng tôi dùng cơm. Họ biết chúng tôi từ Mỹ đến, họ vô cùng ngưỡng mộ. Tôi nói với

⁴ mở cửa tiếp xúc với thế giới bên ngoài chứ không bế quan tỏa cảng nữa.

họ, tôi nói đời sống của người Mỹ chẳng bằng họ, họ chẳng tin, họ nói tôi gạt họ, an ủi họ. Tôi quay lại hỏi họ, lúc đó có khoảng ba mươi mấy người ngồi ở đó, tôi nói: Quý vị ba mươi mấy người [ở đây], tôi hỏi quý vị có ai sinh sống phải trả nợ không? Họ nhìn lẫn nhau, chẳng có ai cả. Người Mỹ làm sao sánh bằng quý vị! Người Mỹ từ lúc sanh ra liền phải trả nợ, đến chết còn trả chưa hết nợ. Đời sống của họ là như thế nào? Đời sống của quý vị là như thế nào? Tuy bề ngoài đời sống của quý vị hình như nghèo hơn họ, quý vị chẳng có nhà lầu, chẳng có xe hơi, nhưng sau khi quý vị đi làm về, vài người bạn tụ lại với nhau, ăn vài hạt đậu phộng, nhâm nhi ly rượu, nói chuyện rất là thoải mái, người ngoại quốc có nhàn nhã, hưởng thú thanh nhàn như vậy không? Chẳng có. Cả đời cũng chẳng thể sống một ngày như vậy, đầu óc từ sáng tới tối luôn luôn khẩn trương, thế nên người ngoại quốc rất dễ suy lão, nguyên nhân là ở chỗ này.

Chúng ta hiểu được bối cảnh văn hóa của họ, nói thật ra họ ngưỡng mộ người Đông phương. Chúng ta còn có tiền dành dụm, còn có thể gom góp được một chút tiền, họ không có. Trong gia đình người Mỹ có thể tìm được hai chục đồng tiền mặt là rất hiếm có, [ít] có nhà nào có nhiều tiền mặt như vậy. Tôi nói lời chân thật với mọi người, tôi ở Mỹ hết mười lăm năm, đã đi đến nhiều thành thị. Cả thế giới choáng váng vì cơn bão kinh tế, nhưng người Trung Quốc bị ảnh hưởng tương đối ít. Tại sao? Người Trung Quốc ít mượn nợ, ít mượn tiền ngân hàng, chẳng mượn tiền, chẳng bị áp lực. Nguyên lý kinh tế của các nước tư bản chủ nghĩa trên toàn thế giới ngày nay là gì? Tức là điều mà người Trung Quốc gọi là cho mượn với tiền lời cao. Bạn mượn tiền họ, cuối cùng bị họ ép chết, họ để cho bạn có dịp sung sướng nhất thời, sau cùng mới đoạt mạng của bạn. Chúng ta bình tĩnh khách quan xem xét rất rõ ràng, minh bạch.

Người Trung Quốc có phước, tự mình phải biết, phải hiểu, phải tự ái. Ngày nay Trung Quốc còn chưa thể đạt được an định, đó là vì nguyên nhân khác. Nếu trên phương diện nhân lực, tài nguyên có thể vận dụng được thích đáng, hết thảy những tai hại tự nhiên hoặc do người tạo đều có thể tránh khỏi, có thể làm được một quốc gia tốt nhất trên thế giới, làm mô phạm, làm gương mẫu cho hết thảy các quốc gia trên thế giới. Mục đích cuối cùng là thế giới hòa bình, thế giới đại đồng, đây là sự cống hiến lớn nhất của người Trung Quốc đối với toàn thế giới, [đó là] ý nghĩa chân thật nhất. Chúng ta phải nỗ lực làm, người xuất gia làm cho tròn bổn phận của người xuất gia là được rồi. Đại sư Ấn Quang dạy: *‘Giữ vẹn luân thường, trọn hết bổn phận. Tránh lòng Tà, giữ lòng Thành, Tin sâu nhân quả’*⁵, thiên hạ sẽ thái bình. Những câu nói này của lão nhân gia đích thật có thể cứu hết thảy chúng sanh trong chín ngàn năm đời Mạt pháp. Kinh văn phía sau nói:

Nhược ngộ phi lý hủy dụng giả, thuyết sở cầu tuyệt báo.

若遇非理毀用者。說所求闕絕報。

⁵ Đôn luân tận phận, nhàn tà tồn thành, thâm tín nhân quả.

Nếu gặp kẻ phá hủy vật dụng một cách phi lý, thì dạy rõ quả báo mọi sở cầu đều thiếu hụt.

Đây thường được người ta gọi là ‘cầu bất đắc khổ’ trong ‘bát khổ’. Bạn mong cầu, tại sao cầu không được? Có nguyên nhân. ‘Phi lý’ tức là ngày nay chúng ta chúng ta thường nói bất hợp pháp, không hợp lý, hủy dụng một cách chẳng hợp tình hợp lý. Hủy là gì? Hủy hoại, dụng là sự hưởng dùng mà bạn có được, sự hưởng thọ của bạn. Hết thấy sự hưởng thọ của bạn ngày nay, chẳng kể là hưởng thọ vật chất hay tinh thần, sự hưởng thọ này chẳng hợp lý, chẳng hợp pháp, chẳng hợp tình, quả báo của bạn sau này sẽ là chẳng như ý, ‘cầu bất đắc’.

Nhược ngộ ngô ngã công cao giả, thuyết ty sử hạ tiện báo.

若遇吾我貢高者。說卑使下賤報。

Nếu gặp kẻ kiêu mạn công cao thì dạy rõ quả báo làm nô dịch hèn hạ.

Công cao ngã mạn sẽ có quả báo là hạ tiện, trong xã hội hiện nay rất rõ ràng; lúc mình có quyền, có địa vị thì ngạo mạn, ý quyền thế hiếp đáp người. Vừa chớp mắt người ấy mất hết địa vị, phải đi tìm một công việc thấp hèn để sinh sống. Phút chốc địa vị bị mất hết, bị kẻ khác sai bảo, quả báo ở ngay trong đời này chẳng cần phải đợi đến đời sau. Ngày nay chúng ta thấy rất nhiều [người] thật rất vất vả mới leo lên một tầng lớp cao trong xã hội, vừa gặp một cơn bão táp kinh tế [suy thoái] lập tức công ty liền giảm nhân viên, công ăn việc làm mất hết, phải tìm công việc vất vả để sinh sống, phải bị người ta sai bảo. Hiện nay tại các nơi trên thế giới chỉ cần bạn quan sát kỹ lưỡng sẽ thấy rất nhiều kẻ chẳng biết khiêm tốn, tôn trọng người khác. Người ở chức vị cao cũng phải tôn trọng những viên chức thấp, không thể mặc tình sai khiến, sau này phải bị quả báo không tốt.

Nhược ngộ lưỡng thiệt đấu loạn giả, thuyết vô thiệt bách thiệt báo.

若遇兩舌鬥亂者。說無舌百舌報。

Nếu gặp kẻ nói hai lưỡi gây xích mích thì dạy rõ quả báo không lưỡi hoặc trăm lưỡi.

‘Lưỡng thiệt’ là khêu chọc người khác, gây xích mích, làm cho hai bên chẳng hòa hợp, tạo tội nghiệp như vậy. Người tạo tội nghiệp này nhiều, mục đích là muốn kiếm lợi, khiêu khích hai bên, khiêu khích thị phi. Phía trước đã nói quả báo này, đây là thuộc về khẩu nghiệp; ác khẩu, nói lưỡi đôi chiều đều đọa địa ngục tên là địa ngục Kéo Lưỡi. Quả báo ở địa ngục trả xong lại đọa súc sanh, trong loài súc sanh có loài chẳng có lưỡi, có loài trăm lưỡi, vẫn còn chịu quả báo này.

Nhược ngộ tà kiến giả, thuyết biên địa thọ sanh báo.

若遇邪見者。說邊地受生報。

Nếu gặp kẻ tà kiến thì dạy rõ quả báo sanh ở vùng biên địa.

Tà tri tà kiến, tà tri kiến cũng phải coi họ tạo nghiệp cạn hay sâu, rộng hay hẹp. Nếu nghiệp ấy ảnh hưởng người khác ít thì quả báo của họ sẽ nhẹ; nếu tà tri tà kiến này ảnh hưởng nhiều người, thời gian ảnh hưởng lâu dài thì quả báo của họ sẽ nặng. Có người hỏi tôi, những bài do người có tà tri tà kiến viết ra, sách của họ viết ra, hướng dẫn lầm lạc chúng sanh, tương lai họ phải đọa địa ngục đến khi nào mới có thể thoát ra? Tôi nói với họ, tôi nói căn cứ vào kinh Phật. Những cuốn sách mà họ viết ra trên thế gian này một cuốn cũng tìm chẳng ra thì họ mới thoát khỏi địa ngục. Nếu có một thư viện nào đó còn giữ một cuốn thì họ còn rắc rối, họ sẽ chẳng thể thoát khỏi. Do đó có thể biết, sách họ in càng nhiều thì càng phiền phức, tội của họ sẽ càng nặng, họ ảnh hưởng đến nhiều người, thời gian ảnh hưởng dài, cái tội này nặng lắm. Thế nên chúng ta nói chuyện cũng phải cẩn thận, nếu có thâm âm lại thì cũng giống như sách vậy, đến khi nào bằng thâm âm này hoàn toàn bị hủy diệt trên thế gian này, hoàn toàn mất hết, thì bạn mới thoát ra khỏi địa ngục. Nếu còn một bộ được người ta giữ lại thì hỏng rồi, bạn sẽ chẳng thoát ra khỏi địa ngục. Người xưa thường nói: ‘*Bịnh từ miệng vào, họa từ miệng ra*’, một tí cũng chẳng sai. Thế nên Bồ Tát dạy chúng ta ‘*nói ít một câu, niệm thêm một câu Phật*’. Khi người ta nói chuyện mình nghe không rõ là tốt nhất, không cần biết họ nói cái gì, [mình cứ niệm] A Di Đà Phật, niệm một câu này tốt hơn bất cứ cái gì. Tại sao? Chẳng cần phải nghe, đều chẳng có ý nghĩa, ngoài A Di Đà Phật ra tất cả đều chẳng có ý nghĩa, bạn nghe những thứ ấy làm gì! Thật thà niệm Phật nhất định sẽ được sanh Tịnh Độ, nghe những thứ thị phi này, những lời nói bá láp này, nhất định sẽ tạo lực đạo luân hồi, tăng thêm tội nghiệp của mình, chẳng đáng chút nào.

‘*Biên địa thọ sanh*’, biên địa là những chỗ mà ngày nay được gọi là văn hóa lạc hậu. Trong đời này người sanh ở những chỗ văn hóa lạc hậu thì sẽ chẳng có cơ hội được giáo dục, họ làm sao không ngu si cho được? Ngu si thì chắc chắn sẽ tạo tội nghiệp, thế nên quả báo này rất dễ sợ. Xin xem tiếp đoạn kinh sau đây, Bồ Tát ở đây làm một kết luận cho chúng ta.

Như thị đẳng.

如是等。

Những chuyện này.

Đây là chỉ những việc nói phía trên. ‘*Đẳng*’ là nhiều quá, nói không hết.

Diêm Phù Đề chúng sanh, thân khẩu ý nghiệp ác tập kết quả, bách thiên báo ứng kim thô lược thuyết.

閻浮提眾生。身口意業惡習結果。百千報應今粗略說。

Trăm ngàn sự báo ứng kết quả bởi tập khí xấu ác từ thân, khẩu, ý nghiệp của chúng sanh trong cõi Diêm Phù Đề, nay chỉ nói sơ lược đó thôi.

‘Lược thuyết’ là báo cáo một cách sơ lược, đoạn này nói hết thấy chúng sanh hiện nay trên thế gian chúng ta, tạo nghiệp nhân ác. Ngày ngày thân, khẩu, ý luôn tạo tác, thân tạo giết, trộm, dâm; [nếu bạn nói] tôi chẳng có giết, mỗi ngày bạn ăn thịt tức là sát sanh. Tôi chẳng có sát sanh, chỉ là ăn thịt mà thôi; nếu bạn không ăn thịt thì người ta sát sanh làm chi? Có lẽ người hiện đại không tin nhân quả, mặc tình giết hại, mặc tình ăn nuốt. Lúc trước chúng tôi ở dưới quê, tôi không phải đã kể cho các bạn nghe rồi sao, mỗi tháng làm thịt một con heo, lúc giết heo người đồ tể đều có niệm chú cho heo, nói với heo rằng:

“Heo ơi, heo ơi, mày đừng giận tao.

Mày là một món ăn của người ta,

Người ta không ăn thì tao không chém mày,

Mày hãy tìm người ăn thịt mà đòi nợ”.

Ông ta rất thông minh, người đồ tể này đổ hết tội báo cho người ăn thịt, kêu con heo đi kiếm người ăn thịt mà đòi nợ. Do vì bạn ăn thịt thì ông ta mới sát sanh, nếu bạn không ăn thịt thì ông ta sẽ không sát sanh, ăn thịt là sát sanh gián tiếp, vẫn là tạo sát nghiệp mỗi ngày. Nghiệp trộm cắp, nghiệp dâm dục chẳng có cách chi tránh khỏi. Khẩu có bốn thứ nghiệp: Vọng ngữ, nói lười hai chiều, nói lời ác độc, nói lời thù dết, có ai không tạo? Trong ý nghiệp tràn đầy tham, sân, si. Thế nên ngày nay chúng ta quan sát thế giới này, thân - ngữ - ý của hết thấy chúng sanh gia tăng từng năm, như vậy chịu sao nổi! Đây là nhân, rất đáng sợ! Muốn ngưng cũng không ngưng được. Đừng nói tiêu nghiệp chướng, làm sao tiêu nổi? Mỗi ngày luôn tăng thêm. Làm sao không có quả báo cho được? ‘Ác tập kết quả’, thân, ngữ, ý tạo mười loại ác nghiệp, tập khí ác nghiệp tích lũy thì quả báo bèn hiện tiền. Đây là quả báo thiên tai, nhân họa, tam đồ bát nạn; tam đồ bát nạn là do vậy mà có. ‘Bá thiên báo ứng’, bá thiên chẳng phải là con số, là tượng trưng cho vô lượng vô biên báo ứng, phía trước chỉ nói sơ lược mà thôi.

Ngày nay trong đời này nếu chúng ta thật sự muốn thoát ly tam giới, phải bắt đầu thay đổi từ chỗ nào? Bắt đầu thay đổi từ tâm địa. Phải làm cho tâm đạt đến mức thuần thiện, trong tâm chẳng có ác niệm, cái gì là ác? Thập ác, đây là đơn giản nhất, chẳng có ý niệm ác này. Ý chẳng có tư tưởng tà vạy, đây là tâm địa pháp môn. Niệm niệm đều y giáo phụng hành. Trong kinh Phật dạy những gì chúng ta nên làm thì chúng ta hết lòng nỗ lực đi làm. Những gì Phật nói không thể làm thì chúng ta ngay cả móng ý cũng chẳng khởi, [được vậy thì] chính mình mới có thể tự độ, mới thật sự nắm vững. Cho dù đời này chẳng vãng sanh Tịnh Độ, chẳng cầu sanh Tịnh Độ, đời sau chắc chắn sẽ được phước báo nhân thiên, sẽ chẳng đọa tam ác đạo. Cho dù ngày nay thân, khẩu của chúng ta chẳng có ác hạnh, nhưng ý vẫn còn ác niệm, vẫn còn tư tưởng tà vạy, nói cho chư vị biết vẫn [tạo nghiệp] tam đồ, lục đạo y như cũ. Do đó Tổ sư, đại đức thời xưa dạy chúng ta tu từ căn bản, căn bản là gì? Niệm đầu là căn bản. Nếu bạn thích đọa tam ác đạo, chịu khổ nạn vô số kiếp thì cũng được, bạn cứ tiếp tục giữ

những ác niệm và tư tưởng tà vạy đi. Nếu bạn cảm thấy cái khổ tam đồ trong vô số kiếp, bạn nhìn thấy rất sợ, sợ hãi, chẳng cam chịu nhận lãnh, bạn phải sửa đổi tâm niệm từ ngày hôm nay.

Tiêu chuẩn ‘Địa Tạng Bồ Tát Bồ Nguyên Kinh’ là một tiêu chuẩn rất tốt. Các bạn đồng học Tịnh Tông ngày nay tại sao khóa tôi chúng ta chọn kinh Vô Lượng Thọ phẩm ba mươi hai đến ba mươi bảy, những gì nói trong ấy hoàn toàn giống kinh Địa Tạng, đó là tiêu chuẩn thiện ác, không thể không biết. Ác, nhất định phải đoạn dứt, đoạn không được cũng phải đoạn, không đoạn không được! Nếu bạn không đoạn thì bạn nhất định sẽ đọa địa ngục, tự bạn dứt khoát phải hiểu rõ, nếu không đoạn thì chắc chắn sẽ đọa địa ngục, chẳng có con đường thứ hai nào khác dễ đi hơn. Sau khi từ địa ngục thoát ra, giống những quả báo nói trong kinh bạn đều phải hứng chịu. Nếu bạn muốn mình không đọa địa ngục, đời này có thể liễu sanh tử, thoát khỏi tam giới, vãng sanh Tịnh Độ thì bạn nhất định phải làm, không làm không được. Người khác làm hay không chẳng liên quan gì đến mình, trên con đường tu hành này, Phật Tổ đã nói rất rõ ràng, giảng rất minh bạch: *Sanh tử của ai thì người đó liễu, ai cũng chẳng thay thế cho người khác, ‘ông tu ông đắc, bà tu bà đắc, không tu thì không đắc’*. Tu cái gì? Cải tâm (sửa đổi tâm), đó là chân tu. Tâm của bạn sửa đổi rồi thì đương nhiên hành động của bạn cũng sẽ thay đổi. Nếu hành vi làm giống như vậy nhưng trong tâm chẳng có sửa đổi thì không được, luận tội đều luận từ trong tâm, nhất định phải hiểu đạo lý này. Xem tiếp đoạn cuối:

Như thị đẳng Diêm Phù Đề chúng sanh nghiệp hoặc sai biệt, Địa Tạng Bồ Tát bách thiên phương tiện nhi giáo hóa chi.

如是等閻浮提眾生業感差別。地藏菩薩百千方便而教化之。

。

Những chúng sanh ở Diêm Phù Đề này có nghiệp hoặc sai khác, Địa Tạng Bồ Tát cũng có trăm ngàn phương tiện để dạy dỗ.

Phía trước nói về tạo nghiệp, đoạn trước này. Đúng là ‘chúng sanh ở Diêm Phù Đề ương ngành khó dạy dỗ’. Địa Tạng Bồ Tát hiểu rõ, chúng ta đọc thấy trong kinh, Bồ Tát hiểu rõ, hôm nay chúng ta cũng hiểu rõ, chúng ta phải học theo Địa Tạng Bồ Tát, phải học tập Địa Tạng Bồ Tát. Giống như Bồ Tát vậy, dùng mọi thứ thiện xảo phương tiện giáo hóa chúng sanh. ‘Hóa’ là gì? Chúng sanh tiếp nhận sự dạy dỗ bèn có thể quay về, đoạn dứt ác, hướng thiện, [vậy là đã chuyển] hóa rồi. Hóa là kết quả của sự dạy dỗ, giáo là nhân, hóa là quả. Hóa ác niệm thành thiện niệm, hóa phiền não thành Bồ Đề, hóa phàm phu thành Bồ Tát, vậy thì sự giáo học của bạn đã đạt được mục đích, thật sự có được thành quả. Đây là việc chúng ta nhất định phải học tập. Xem tiếp đoạn kinh văn phía sau:

Thị chư chúng sanh tiên thọ như thị đẳng báo, hậu đọa địa ngục động kinh kiếp số vô hữu xuất kỳ.

是諸眾生先受如是等報。後墮地獄動經劫數無有出期。

Những chúng sanh này trước hết phải thọ lãnh những quả báo như thế, sau đó lại đọa vào địa ngục trải qua nhiều kiếp không có kỳ hạn thoát ra.

Ở đây, đức Phật nói lời chân thật, trong kinh nói đến báo ứng là quả báo trong đời này, gọi là hoa báo. Sau khi chết rồi chắc chắn phải đọa địa ngục. Đến lúc nào mới được thoát khỏi? ‘Động kinh kiếp số’, phía trước nói với chúng ta vô lượng kiếp, ‘vô hữu xuất kỳ’. Xuất kỳ (kỳ hạn thoát ra) chắc chắn là có, tại sao lại nói ‘vô hữu’? Quá dài, bạn chẳng thể thoát khỏi trong thời gian ngắn.

Thị cố nhữ đẳng.

是故汝等。

Thế nên các ông.

Do vì duyên cố này, Phật khuyên dạy Tứ Đại Thiên Vương. Tứ Đại Thiên Vương phát tâm hộ trì, hộ thế. Nhóm những người các ông,

Hộ nhân hộ quốc, vô lịnh thị chư chúng nghiệp mê hoặc chúng sanh.

護人護國。無令是諸眾業迷惑眾生。

Hộ nhân hộ quốc, chớ để những nghiệp chướng đó làm mê hoặc chúng sanh.

Trong bản chú giải của pháp sư Thanh Liên có viết một câu, đương nhiên Ngài cũng dựa theo lời Phật nói trong kinh, tức là kinh Cự Tập Thí Dụ. Theo kinh ấy, đức Phật Thích Ca nói sáu mươi vạn ức năm ở thế gian bằng một ngày ở địa ngục. Lúc trước lão cư sĩ Lý Bình Nam trong Đại Chuyên Phật Học Giảng Tòa đã nói với học sinh các trường đại học chuyên khoa, nói đến địa ngục, một ngày ở địa ngục bằng hai ngàn bảy trăm năm ở thế gian, nói như vậy là có căn cứ. Hai ngàn bảy trăm năm đại khái là địa ngục nhỏ, nói nhiều quá sẽ làm người ta sợ hãi người. Trong kinh này Phật nói một ngày trong địa ngục bằng sáu mươi vạn ức năm ở cõi người. Thời cổ Ấn Độ chữ ‘ức’ này có ba loại: Mười vạn cũng gọi là ức, trăm vạn cũng gọi là ức, vạn vạn cũng gọi là ức. Chúng ta dùng số nhỏ nhất, mười vạn tính là một ức. Sáu mươi vạn ức tuổi, sáu mươi rồi nhân thêm mười, một ngày trong thế gian chúng ta, thế nên địa ngục có nên đi vào không? Đây là nói địa ngục lớn Vô Gian, dài lắm. Chúng ta tạo tội nghiệp địa ngục rất dễ dàng, hiện nay bạn tạo, quả báo khổ trong tương lai bạn làm sao chịu nổi?

Trong kinh này, đức Phật phó chúc Tứ Đại Thiên Vương phải hộ quốc, hộ người, đừng để các thứ nghiệp tội thế gian mê hoặc chúng sanh. Chúng ta

nghe xong lời này, trước hết phải tự phản tỉnh, nói cho chư vị biết mỗi ngày đều phải phản tỉnh. Trong nhà Phật định ra công khóa sáng tối, tôi đã nói với mọi người, khóa sáng là để nhắc nhở chính mình, khóa tối là để phản tỉnh. Lúc lễ đọc tụng kinh văn trong khóa tối phải hết lòng phản tỉnh. Những gì trong kinh dạy chúng ta phải làm, chúng ta đã làm được chưa? Dạy chúng ta đừng làm, chúng ta có vi phạm hay không? Đây là cách bạn chân chánh làm công khóa sáng tối. Khóa tụng sáng tối chẳng phải đem kinh ra tụng một lần cho Phật, Bồ Tát nghe, như vậy là hoàn toàn sai lầm, Phật, Bồ Tát đâu có muốn nghe những thứ này? Muốn độ chúng sanh thì phải độ mình trước, tự mình không tạo ác nghiệp, chính mình nhất quyết không đọa tam ác đạo thì bạn mới có khả năng giúp đỡ người khác. Nếu nói thân mình còn giữ không nổi mà đi giúp người khác, chẳng có chuyện này. Bởi vậy chúng ta nhất định phải đặt chân mình đứng thật vững vàng, nhất quyết chẳng đọa tam đồ. Hơn nữa, tự mình có lòng tin kiên định, quyết định được sanh Tịnh Độ. Hơn nữa nhất định có thể tự tại vãng sanh, tại sao lại nắm chắc như vậy? Nghiệp chướng đã tiêu hết, làm sao tiêu? Trong tâm chẳng có một tâm niệm ác, trong ý chẳng có một tư tưởng tà vạy thì bạn có thể nắm chắc. Vãng sanh chẳng có bệnh khổ, hiện tiền chẳng có đau bệnh; chẳng có đau bệnh là hoa báo, vãng sanh chẳng có bệnh khổ là quả báo. Tại sao người ta có thể làm được, chúng ta làm không được? Lý do người ta có thể làm được, chẳng có gì khác, tức là trong tâm chẳng có ác niệm, trong ý chẳng có tư tưởng tà vạy, là nhờ vào điểm này.

Tứ thiên vương văn dĩ, thế lệ bi thán hiệp chương nhi thoái.

四天王聞已。涕淚悲歎合掌而退。

Tứ thiên vương nghe xong, rơi lệ than thở, chấp tay lễ Phật mà lui ra.

Thế Tôn khai thị cho họ xong, Tứ Đại Thiên Vương nghe xong rơi lệ, bi thán. ‘Bi thán’ có hai nghĩa, một là than thở nghiệp tập chúng sanh quá nặng, quá nặng, ý thứ hai là tự mình trách nhiệm quá nặng. Chúng ta muốn giúp đỡ chúng sanh, trước tiên phải giúp đỡ chính mình.

Được rồi, hôm nay đã hết giờ, chúng tôi giảng đến đây thôi.